

Bản án số: 16/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 9 - 2020

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lưu Minh Đoàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Bé.
2. Bà Hoàng Thị Minh Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thu Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Mạc Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 26/2020/TLST-HNGĐ ngày 26/5/2020, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/9/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/QĐST-HNGĐ ngày 23/9/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị H - Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn (Vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Trần Văn P - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt - không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 25/5/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:

*Về hôn nhân:* Chị Trần Thị H và anh Trần Văn P kết hôn ngày 09/10/2015 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh là tự nguyện. Sau khi kết hôn chị và anh P chung sống hạnh phúc, đến tháng 8/2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh P thường xuyên chơi bời, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, kinh tế gia đình gặp khó khăn, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Chị H cố gắng khuyên giải và cho anh P nhiều cơ hội để sửa chữa, nhưng không có kết quả, mâu thuẫn kéo dài và không còn biện pháp gì để khắc phục được mâu thuẫn. Chị H và anh P đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Hiện nay chị H đã đưa con về sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại tỉnh Lạng Sơn, còn anh P ở cùng bố

mẹ đẻ tại thôn C, xã V, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Trong thời gian sống ly thân anh P không có động thái quan tâm đến vợ con từ vật chất đến tinh thần, nên chị H không đồng ý quay trở về đoàn tụ gia đình, chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh P.

*Về con chung:* Chị H và anh P có một con chung là Trần Ngọc Đ - sinh ngày 01/8/2016. Hiện nay con Đ đang sinh sống với chị, nên khi ly hôn chị H đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đ cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi), chị H không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản, vay nợ chung:* Chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, bị đơn anh Trần Văn P đã được Tòa án tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần giao giấy triệu tập, thông báo bảo vệ phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Trần Văn P cũng đã được giao Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng đều vắng mặt tại Tòa án.

Tại biên bản xác minh ngày 06/8/2020 có sự tham gia của ông Vũ Xuân Lê là Thôn trưởng thôn C, xã V, huyện Vân Đồn có nội dung: Anh P là con trai, chị H là con dâu ông Trần Văn B; sau khi kết hôn, anh P và chị H không chung sống thường xuyên tại thôn C, xã V, huyện Vân Đồn, vì vậy ông không biết anh P và chị H có mâu thuẫn gì với nhau, hiện nay anh P vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn C, xã V, huyện Vân Đồn.

Tại biên bản làm việc ngày 06/8/2020, ông Trần Văn B là bố đẻ anh P có ý kiến: Anh P hiện đang làm ăn tại huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, nhưng anh P không nói cho ông và gia đình biết địa chỉ cụ thể của anh P. Ông là người thay anh P nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và ông đã thông báo, giao lại cho anh P biết, ông và gia đình cũng khuyên anh P về Tòa án giải quyết việc ly hôn nhưng anh P không nghe mà nói lại để Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Ông B cũng cho biết anh P và chị H mâu thuẫn vợ chồng từ năm 2016, đến năm 2019 hai người sống ly thân; anh P và chị H có 01 con chung là cháu Trần Ngọc Đ - sinh năm 2016, hiện nay cháu Đ đang ở cùng với chị H và ông bà ngoại tại tỉnh Lạng Sơn.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.** Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Trần Thị H, chị Trần Thị H được ly hôn anh Trần Văn P. Giao cháu Trần Ngọc Đ cho chị Trần Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ kèm theo đơn của chị Trần Thị H, có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi Tòa án thụ lý vụ

án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Trần Văn P, thông báo về việc công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhiều lần, nhưng anh P không đến Tòa án để thực hiện nghĩa vụ chứng minh của mình. Vì vậy anh P phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyễn đơn chị Trần Thị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn anh Trần Văn P đã được triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị H và anh Trần Văn P đăng ký kết hôn ngày 09/10/2015 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Vân Đồn là tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn anh P và chị H chung sống hạnh phúc, đến tháng 8/2016 xảy ra mâu thuẫn do anh P ham chơi, không chăm lo gia đình, chị H khuyên giải không được, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nhiều hơn. Từ năm 2019 đến nay chị H và anh P sống ly thân mỗi người một nơi, không còn quan hệ về tình cảm. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập và thông báo hòa giải, nhưng anh P đều không có mặt để trình bày quan điểm đối với yêu cầu xin ly hôn của chị H, thể hiện việc anh P không mong muốn vợ chồng đoàn tụ, hàn gắn tình cảm để cùng nhau nuôi dạy con chung. Tại phiên tòa, chị H vẫn cương quyết đề nghị được ly hôn anh P, như vậy mâu thuẫn giữa chị H và anh P đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân đến nay không đạt được, yêu cầu ly hôn của chị H có căn cứ, phù hợp khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị H và anh P có một con chung là Trần Ngọc Đ - sinh ngày 01/8/2016, con Trần Ngọc Đ hiện tại đang được chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét điều kiện nuôi con cũng như ý kiến của chị H, Hội đồng xét xử thấy cần giao con Trần Ngọc Đ cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con Đ thành niên (đủ 18 tuổi) và anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung là đảm bảo được quyền lợi chính đáng của con chung và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] *Về tài sản, vay nợ chung*: Chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Trần Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 235, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Trần Thị H.

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị H được ly hôn anh Trần Văn P.

*Về con chung:* Giao cho chị Trần Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trần Ngọc Đ - sinh ngày 01/8/2016 cho đến khi con Đ thành niên (18 tuổi); anh Trần Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Trần Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con Trần Ngọc Đ mà không ai được cản trở. Chị Trần Thị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Trần Văn P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*Về án phí:* Chị Trần Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002119 ngày 25/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; chị Trần Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn; báo cho biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- UBND xã V,  
huyện Vân Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Minh Đoàn**